

**HƯỚNG DẪN**  
**Thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non**  
**năm học 2024 - 2025**

Thực hiện các văn bản:

Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông (GDPT) và giáo dục thường xuyên (GDTX).

Sở GDĐT ban hành Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024 - 2025 như sau:

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non và công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non.

2. Đẩy mạnh công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch, củng cố quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với kế hoạch phát triển của địa phương; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

3. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới.

4. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, trong đó quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN).

5. Tăng cường đầu tư và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục mầm non để phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (ND-CS-GD).

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về giáo dục mầm non, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Tăng cường phối hợp với các ban, ngành ở địa phương làm tốt công tác tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả; tham

muu ban hành các chính sách đặc thù, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN<sup>1</sup>.

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở GDMN theo quy định; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chính sách đối với GDMN tại địa bàn có KCN, nơi tập trung nhiều lao động<sup>2</sup>.

Ưu tiên lồng ghép các nguồn lực các đề án, dự án, Chương trình<sup>3</sup>, đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học giáo dục mầm non theo hướng phân cấp, tự chủ gắn trách nhiệm giải trình

Tăng cường hướng dẫn, thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN<sup>4</sup>; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về cơ sở GDMN, đặc biệt đối với các cơ sở GDMN độc lập.

Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu, giáo viên, nhân viên, người lao động gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

Tăng quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN theo quy định nhằm phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, quản lý, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT<sup>5</sup>.

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN<sup>6</sup>.

Tăng cường công tác phối hợp với UBND các cấp, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN, đặc biệt

<sup>1</sup> Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDĐT giai đoạn 2019 - 2025.

<sup>2</sup> Công văn số 7237/BGDĐT-GDMN ngày 26/12/2023 của Bộ GDĐT về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện chính sách đối với GDMN tại địa bàn có KCN, nơi tập trung nhiều lao động; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

<sup>3</sup> Chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2018 - 2025”.

<sup>4</sup> Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

<sup>5</sup> Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

<sup>6</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

trong quản lý cơ sở GDMN độc lập. Kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp không bảo đảm các điều kiện theo quy định, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm theo quy định.

1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở giáo dục mầm non

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN, đặc biệt đối với cơ sở GDMN độc lập theo hướng phân cấp quản lý, trách nhiệm, hiệu quả, đề cao vai trò đôn đốc, thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, cơ sở GDMN.

Nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá các hoạt động của cơ sở GDMN theo quy định<sup>7</sup>.

Tăng cường, chủ động xây dựng kế hoạch của các cấp quản lý giáo dục và cơ sở GDMN về công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, các cơ sở GDMN, thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học<sup>8</sup>.

Tiếp tục hướng dẫn công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo quy định đối với cơ sở GDMN; Tăng cường giám sát, đôn đốc việc thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra và có biện pháp xử lý kịp thời những vi phạm lâu dài, tiềm ẩn, rủi ro nguy cơ mất an toàn trong cơ sở GDMN, xử lý vi phạm và giải quyết dứt điểm tình trạng cơ sở GDMN độc lập chưa đủ điều kiện vẫn hoạt động.

Tăng cường tính chủ động xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp các cấp quản lý giáo dục, các phòng, ban, ngành liên quan ở địa phương trong kiểm tra, rà soát, nắm thông tin và hướng dẫn, tư vấn, đôn đốc về công tác quản lý, tổ chức hoạt động, bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN, đặc biệt đối với các cơ sở GDMN độc lập; quản lý chặt chẽ, kịp thời nắm được thông tin về việc thành lập và hoạt động của nhóm lớp tối đa 7 trẻ trên địa bàn, có những giải pháp quản lý kịp thời phù hợp tránh nguy cơ mất an toàn, rủi ro có thể xảy ra.

## **2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

2.1. Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non; tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24 tháng 08 năm 2018, Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở GDMN, phổ thông và thường xuyên và các quy định của pháp luật hiện hành. Đẩy mạnh công tác chuyển học

<sup>7</sup> Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập.

<sup>8</sup> Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích.

sinh từ điểm trường về trường nhằm xoá bỏ các điểm trường chưa đảm bảo điều kiện tổ chức dạy học theo quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh Đồng Tháp tại Công văn số 219/UBND-THVX ngày 24 tháng 5 năm 2023

## 2.2. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục mầm non

- Khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP phát triển GDMN ngoài công lập; chú trọng phát triển các cơ sở GDMN theo phương thức đối tác công tư. Quan tâm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc tại địa phương để giải quyết các vấn đề về trường, lớp mầm non ở các địa bàn đông dân cư, KCN, khu chế xuất.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Tiếp tục lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp; nâng cao tỉ lệ phòng học kiên cố, thay thế phòng học tạm/nhờ/mượn. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

## 2.3. Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

### **3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3 - 5 tuổi**

Tăng cường công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT bảo đảm quy trình, hiệu quả: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD-XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC.

Các địa phương tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất. Xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới và Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách

xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách công tác PCGDMNTNT.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác.

#### **4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em**

4.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Tiếp tục quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em<sup>9</sup>, bảo đảm an toàn trường học<sup>10</sup>; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN<sup>11</sup>; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không bảo đảm an toàn, chất lượng tổ chức hoạt động ND-CS-GD trẻ em theo quy định và tuân thủ pháp luật.

Tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong cơ sở GDMN; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ<sup>12</sup> và bảo đảm an toàn cho trẻ em<sup>13</sup>.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

4.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định<sup>14</sup>, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống

<sup>9</sup> Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

<sup>10</sup> Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 16/4/2024 của Bộ GDĐT về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Công văn số 3523/Bộ GDĐT-GDCTHSSV ngày 16/8/2019 của Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh khi sử dụng dịch vụ đưa đón bằng xe ô tô.

<sup>11</sup> Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN.

<sup>12</sup> Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

<sup>13</sup> Điều 7 Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

<sup>14</sup> Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học.

suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp<sup>15</sup>; phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN theo quy định; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ tại cơ sở GDMN<sup>16</sup>; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện Cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

#### *4.2.2. Đổi mới các hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non*

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở GDMN triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của cơ sở GDMN phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường và của địa phương nhằm nâng cao chất lượng ND-CS-GD trẻ em.

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động dựa trên nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày để giúp trẻ phát triển toàn diện.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở GDMN thuộc thành phố Sa Đéc và huyện Tân Hồng chuẩn bị triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025 bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hình thức đánh giá, tổng kết phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở GDMN. Đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, hạn chế, khó khăn và có những giải pháp triển khai sau đánh giá, tổng kết và nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện tốt Chuyên đề; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả ưu điểm thực hiện chuyên đề, nhân rộng các kinh nghiệm, mô hình sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với địa phương.

**Bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập: thực hiện nghiêm túc các**

<sup>15</sup> Công văn số 423 /BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 của Bộ GDĐT về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN.

<sup>16</sup> Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 của Bộ GDĐT về tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông.

quy định về giáo dục hòa nhập<sup>17</sup>; truyền thông nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ được ND-CS-GD tại cơ sở GDMN.

Thực hiện nghiêm túc việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật<sup>18</sup> nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật<sup>19</sup>.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một phổ thông. Tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình lớp một. Thực hiện tốt công tác bàn giao trẻ 5 tuổi vào học lớp một theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 838/SGDĐT-GDMNTH ngày 20 tháng 6 năm 2022. Rà soát phát hiện và xử lý các hoạt động dạy thêm, dạy trước chương trình lớp một trên địa bàn. Chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng chăm sóc theo chương trình GDMN.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành. Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện nhằm triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể chuyện, đọc thơ, hoạt động trải nghiệm.

#### 4.3. Một số hoạt động giáo dục khác

Tổ chức Hội thi của bé cấp tỉnh dự kiến vào tháng 5 năm 2025. Sở GDĐT sẽ ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể.

Các đơn vị tổ chức các hoạt động như: “Bé khỏe bé ngoan”; tổ chức cho trẻ trải nghiệm thực tế; tham quan các di tích lịch sử, trường tiểu học,...; tuần lễ dinh dưỡng và sức khỏe;... phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị, địa phương.

### **5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới**

<sup>17</sup> Điều 15 Luật giáo dục số 43/2019/QH14; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

<sup>18</sup> Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/1/2019 của Bộ LĐTBXH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

<sup>19</sup> Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 31/12/2013 của Bộ GDĐT và Bộ LĐTBXH quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

Triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới. Các địa phương, các cấp thực hiện lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng yêu cầu, bối cảnh cụ thể.

Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong cơ sở GDMN, giữa các cơ sở GDMN trong huyện, tỉnh; tạo môi trường chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi, sinh hoạt chuyên môn sâu, rộng để cán bộ quản lý, giáo viên sáng tạo, chia sẻ trong thực hiện đổi mới GDMN.

Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1025/SGDĐT-GDMNTH ngày 22 tháng 7 năm 2022, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa cán bộ quản lý - giáo viên và giáo viên - giáo viên trong xây dựng kế hoạch ND-CS-GD trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

## **6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế**

### **6.1. Công tác xã hội hóa**

- Công tác xã hội hóa giáo dục:

Thực hiện nghiêm túc các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, tín dụng, thuế và thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở GDMN phục vụ nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ của công nhân, người lao động ở các KCN, khu chế xuất và của người dân ở những nơi tập trung đông dân cư; tham mưu chính quyền địa phương ban hành các chính sách thu hút các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp tham gia phát triển GDMN; xây dựng kế hoạch, lộ trình để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển GDMN tại địa phương; ưu tiên lồng ghép các vấn đề xã hội hóa, phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập trong các chương trình, kế hoạch phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và khả năng chi trả của người dân tại địa phương. Chú trọng phát triển các cơ sở GDMN ngoài công lập.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình thủ tục cho nhà đầu tư; đối xử bình đẳng và tạo môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch không phân biệt cơ sở GDMN công lập và cơ sở GDMN ngoài công lập. Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra giám sát, hướng dẫn về xã hội hóa đối với các cơ sở GDMN, trong đó đặc biệt chú trọng các yêu cầu về công khai mức học phí, công khai tài chính và cam kết chất lượng.

Đẩy mạnh thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về huy động nguồn lực xã hội cho GDMN, xóa bỏ những định kiến, phân biệt, khoảng cách giữa khối công lập và khối ngoài công lập; Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp lý và kỹ năng chuyên môn, nâng cao năng lực cán bộ quản lý và giáo viên các cơ sở giáo dục ngoài công lập (đặc biệt là các cơ sở GDMN tại các địa bàn đông dân KCN, khu chế xuất) từ nguồn ngân sách địa phương.

- Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, xã hội, cộng đồng: Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, đoàn thể, tổ chức xã



hội góp phần tổ chức tốt các hoạt động giáo dục tại cơ sở GDMN; huy động các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến về vai trò của cấp học mầm non đối với sự hình thành và phát triển về nhân cách của trẻ. Duy trì hiệu quả trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ thông qua các nền tảng Zoom, Zalo nhóm...

## 6.2. Hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019 - 2025.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để phát triển GDMN tại địa phương.

Tăng cường công tác quản lí, rà soát, đánh giá, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở GDMN thực hiện liên kết, hợp tác đầu tư với nước ngoài. Hướng dẫn các cơ sở GDMN nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN, nâng cao chất lượng ND-CS-GD trẻ trong cơ sở GDMN.

## 7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong cơ sở GDMN<sup>20</sup>.

Phát triển học liệu số phục vụ ND-CS-GD trẻ em trong GDMN: nâng cao chất lượng các kho học liệu số gồm bài giảng, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn trường; lựa chọn các sản phẩm có chất lượng về các hoạt động ND-CS-GD trẻ để chia sẻ dùng chung trong GDMN.

## 8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN; tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng ND-CS-GD trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân, cơ sở GDMN nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt nhiệm vụ.

<sup>20</sup> Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kèm theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Bộ GDĐT, các quy định liên quan về chuyển đổi số.

## **9. Thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển giáo dục tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025**

Các Phòng GDĐT chủ động tham mưu UBND cấp huyện thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND Tỉnh về kế hoạch phát triển giáo dục tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp để đạt các chỉ tiêu liên quan đến GDMN của kế hoạch từng năm và đạt chỉ tiêu vào năm 2025.

## **10. Công tác xây dựng thư viện**

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ GDĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở GDMN và phổ thông.

## **III. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC**

Thực hiện theo gợi ý tại *Phụ lục I, Phụ lục II* đính kèm Hướng dẫn này.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024 - 2025. Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc; Thủ trưởng các đơn vị phản hồi kịp thời về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học số điện thoại 0277.3857697 hoặc hộp thư điện tử [mamnontieuhoc@dongthap.edu.vn](mailto:mamnontieuhoc@dongthap.edu.vn) để được hướng dẫn thống nhất./.

### ***Nơi nhận:***

- Vụ Giáo dục Mầm non - Bộ GDĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh Đồng Tháp (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở GDĐT (để báo cáo);
- UBND các huyện, thành phố (để biết);
- Trưởng các Phòng cơ quan Sở GDĐT (để phối hợp);
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Website Sở GDĐT (để đăng tin);
- Lưu: VT, GDMNTH (02<sup>b</sup>), V (01<sup>b</sup>).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Tâm**

**Phụ lục I**

(Đính kèm Hướng dẫn số /HD-SGDĐT ngày tháng 8 năm 2024 của Sở GDĐT)

**GỢI Ý KHUNG THỜI GIAN GIÁO DỤC MẦM NON TỈNH ĐỒNG THÁP  
NĂM HỌC 2024 - 2025  
HỌC KÌ I**

<i>Các ngày trong tuần</i>							<b>Tuần thực học</b>
<b>Thứ 2</b>	<b>Thứ 3</b>	<b>Thứ 4</b>	<b>Thứ 5</b>	<b>Thứ 6</b>	<b>Thứ 7</b>	<b>CN</b>	
19/8	20	21	22	23	24	25	<i>Tuần dành cho chuẩn bị năm học mới</i>
26	27	28	29	<b>30</b>	31	01/9	<i>Tuần lễ sinh hoạt học đường và các hoạt động giáo dục khác</i>
02	03	04	<b>05/9 Khai giảng</b>	06	07	08	
09	10	11	12	13	14	15	<b>1</b>
16	17	18	19	20	21	22	<b>2</b>
23	24	25	26	27	28	29	<b>3</b>
30	<b>01/10</b>	02	03	04	05	06	<b>4</b>
07	08	09	10	11	12	13	<b>5</b>
14	15	16	17	18	19	20	<b>6</b>
21	22	23	24	25	26	27	<b>7</b>
28	29	30	31	<b>01/11</b>	02	03	<b>8</b>
04	05	06	07	08	09	10	<b>9</b>
11	12	13	14	15	16	17	<b>10</b>
18	19	20	21	22	23	24	<b>11</b>
25	26	27	28	29	30	<b>01/12</b>	<b>12</b>
02	03	04	05	06	07	08	<b>13</b>
09	10	11	12	13	14	15	<b>14</b>
16	17	18	19	20	21	22	<b>15</b>
23	24	25	26	27	28	29	<b>16</b>
30	31	<b>01/01/ 2025</b>	02	03	04	05	<b>17</b>
06	07	08	09	10	11	12	<b>18</b>

1. Tuyển sinh và chuẩn bị năm học mới 2024 - 2025 trước ngày 04/9/2024.
2. Ngày khai giảng năm học mới: 05/9/2024.
3. Ngày tựu trường năm học mới: Ngày 29/8/2024. Tuần lễ sinh hoạt học đường (theo kế hoạch).
4. Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 12/01/2025: Có 18 tuần thực học và tổ chức các hoạt động giáo dục khác. Nghỉ Tết Dương lịch: 01/01/2025

**HỌC KÌ II**

<i>Các ngày trong tuần</i>							<i>Tuần thực học</i>
<b>Thứ 2</b>	<b>Thứ 3</b>	<b>Thứ 4</b>	<b>Thứ 5</b>	<b>Thứ 6</b>	<b>Thứ 7</b>	<b>CN</b>	
13	14	15	16	17	18	19	<b>1</b>
20	21	22	23	24	25	26	<b>2</b>
27	28	29	30	31	<b>01/02</b>	02	<b>Nghỉ tết</b>
03	04	05	06	07	08	09	<b>3</b>
10	11	12	13	14	15	16	<b>4</b>
17	18	19	20	21	22	23	<b>5</b>
24	25	26	27	28	<b>01/3/2025</b>	02	<b>6</b>
03	04	05	06	07	08	09	<b>7</b>
10	11	12	13	14	15	16	<b>8</b>
17	18	19	20	21	22	23	<b>9</b>
24	25	26	27	28	29	30	<b>10</b>
31	<b>01/4/2025</b>	02	03	04	05	06	<b>11</b>
07	08	09	10	11	12	13	<b>12</b>
14	15	16	17	18	19	20	<b>13</b>
21	22	23	24	25	26	27	<b>14</b>
28	29	30	<b>01/5/2025</b>	02	03	04	<b>15</b>
05	06	07	08	09	10	11	<b>16</b>
12	13	14	15	16	17	18	<b>17</b>
19	20	21	22	23	24	25	<i>Tuần dành các hoạt động giáo dục khác (tham quan trường tiểu học,...)</i>
26	27	28	29	<sup>30</sup> <i>Kết thúc năm học</i>	31		<i>Tuần tổng kết năm học</i>

1. Học kỳ II: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 23/5/2025. Có 17 tuần thực học, tổ chức các hoạt động giáo dục khác.

2. Dự kiến nghỉ Tết Nguyên đán từ ngày 27/01/2025 (nhằm ngày 28 tháng chạp ÂL) đến ngày 02/02/2025 (nhằm ngày mùng 05 tháng giêng ÂL).

3. Dự kiến nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương: 07/4/2025 (nhằm ngày mùng 10/3 ÂL) (01 ngày). Nghỉ Lễ Ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước: 30/4/2025 (01 ngày) và Nghỉ Ngày Quốc tế Lao động: 01/5/2025 (01 ngày).

4. Tổ chức Hội thi của bé cấp tỉnh dự kiến tháng 5/2025.

5. Ngày hoàn thành chương trình GDMN: trước ngày 24/5/2025.

6. Ngày kết thúc năm học 2024 - 2025: trước ngày 31/5/2025.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG THÁP**

**Phụ lục II***(Đính kèm Hướng dẫn số /HD-SGDĐT ngày tháng 8 năm 2024 của Sở GDĐT)***THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN GIÁO DỤC MẦM NON  
TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM HỌC 2024 - 2025**

<b>Tháng/ năm</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Đơn vị tham dự</b>
8/2024	Chuẩn bị năm học mới 2024 - 2005.	Sở GDĐT, các Phòng GDĐT, các cơ sở GDMN.	Toàn ngành.
	Tổ chức hội nghị Tổng kết năm học 2023 - 2024 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025 của Sở GDĐT.	Sở GDĐT; các điểm cầu.	Phòng GDMN-TH, các Phòng GDĐT và các cơ sở GDMN.
	Tổ chức hội nghị tổng kết Hội đồng chuyên môn GDMN cấp Tỉnh.	Sở GDĐT.	Hội đồng chuyên môn cấp tỉnh.
	Tập huấn Khai mở trí tuệ nhân tạo	Sở GDĐT.	Phòng GDMN-TH, các Phòng GDĐT và các cơ sở GDMN.
9/2024	“Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” và các cơ sở GDMN chuẩn bị năm học mới 2024 - 2025 (ngày tựu trường; tuần lễ sinh hoạt học đường; tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2024 - 2025...).	Các Phòng GDĐT, các cơ sở GDMN.	Toàn ngành.
	Báo cáo tình hình trường, lớp, trẻ đầu năm học 2024 - 2025; tổ chức tập huấn chuyên môn; tham gia đoàn kiểm tra tình hình huy động trẻ ra lớp đầu năm học 2024 - 2025.	Sở GDĐT.	Phòng GDMN-TH, các Phòng GDĐT và các cơ sở GDMN.
10/2024	Kiểm tra các cơ sở GDMN, năm học 2024 - 2025.	Các cơ sở GDMN.	Thanh tra Sở, Phòng GDMN-TH và các Phòng GDĐT.
	Tập huấn chuyên môn.	Sở GDĐT.	Phòng GDMN-TH, các Phòng GDĐT và các cơ sở GDMN.
	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.	Theo kế hoạch.	Hội đồng chuyên môn cấp Tỉnh.
11/2024	Tham dự kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2024.	Sở GDĐT, các Phòng GDĐT và các cơ sở GDMN.	Phòng GDMN-TH; các Phòng GDĐT huyện, thành phố và các cơ sở GDMN.
	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong hội đồng chuyên môn.	Theo kế hoạch.	Hội đồng chuyên môn cấp Tỉnh.
	Tập huấn chuyên môn.	Sở GDĐT.	Phòng GDMN-TH, các Phòng GDĐT và các cơ sở GDMN.

12/2024	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong Hội đồng chuyên môn.	Theo Kế hoạch.	Hội đồng chuyên môn.
01/2025	Báo cáo sơ kết thực hiện chuyên môn GDMN học kì I năm học 2024 - 2025.	UBND Tỉnh, Bộ GDĐT.	Phòng GDMN-TH, các Phòng GDĐT huyện, thành phố.
	Tổ chức Sơ kết học kì I năm học 2024 - 2025.	Sở GDĐT.	Lãnh đạo Sở, Phòng GDMN-TH và các Phòng GDĐT huyện, thành phố.
	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong Hội đồng chuyên môn.	Theo Kế hoạch.	Hội đồng chuyên môn.
	Tập huấn chuyên môn.	Sở GDĐT.	Phòng GDMN-TH, các Phòng GDĐT và các cơ sở GDMN.
02/2025	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong Hội đồng chuyên môn.	Theo Kế hoạch.	Hội đồng chuyên môn.
3/2025	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của các tổ trong Hội đồng chuyên môn.	Theo Kế hoạch.	Hội đồng chuyên môn.
4/2025	Kiểm tra chuyên ngành chuyên môn GDMN năm học 2024 - 2025.	Các Phòng GDĐT.	Thanh tra Sở, Phòng GDMN-TH và các Phòng GDĐT.
	Tổng kết Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.	Sở GDĐT.	Phòng GDMN-TH và các Phòng GDĐT.
5/2025	Báo cáo tổng kết thực hiện chuyên môn GDMN năm học 2024 - 2025.	UBND Tỉnh, Bộ GDĐT.	Phòng GDMN-TH..
	Tổ chức Hội thi của bé năm học 2024 - 2025.	Sở GDĐT.	Toàn ngành.
6 + 7/2025	Tổng kết Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển GDMN.	Sở GDĐT.	Phòng GDMN-TH; các Phòng GDĐT; các sở, ngành liên quan.
	Tham dự các lớp tập huấn chuyên môn GDMN hè năm 2025.	Sở GDĐT.	Phòng GDMN-TH và các Phòng GDĐT.
8/2025	Chuẩn bị năm học mới 2025 - 2026.	Toàn ngành.	Toàn ngành.

